TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40**/2026/HS-ST
Ngày 17 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Qúy
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Hồ Quốc Thánh
Bà Lương Thị Thùy Dương

Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thị Tường Vy – Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Đại- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Trị đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2026/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. **Lê Quang M** (tên gọi khác: Đường); sinh ngày 03/12/1988 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: thôn M, xã C, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang Đ, sinh năm 1960; con bà Dương Thị M1 (đã chết); vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có; về nhân thân: Ngày 25/9/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" (bản án số 35/2014/HSST), đã xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 01, Công an tỉnh Q, có mặt.

2. **Nguyễn Anh V**, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1997 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: thôn Đ, xã C, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Anh H (đã chết); con bà Nguyễn Thị T; sinh năm 1968; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 01, Công an tỉnh Q, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* chị Nguyễn Thị Hoài S, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn Đ, xã C, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn Đ, xã C, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn Đ, xã C, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quang M là người sử dụng trái phép chất ma túy nên thường mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng giữa tháng 8/2025, M nảy sinh ý định mua ma túy để bán trái phép cho người khác kiếm lời. Khoảng 07 giờ 00 ngày 05/9/2025, M đến khu vực hồ N, phường Đ tìm gặp 01 nam thanh niên hỏi mua 6.000.000 đồng ma túy loại hồng phiến. Nam thanh niên đưa cho M một gói ma túy được gói trong một khẩu trang màu đen, M kiểm tra rồi thanh toán tiền, sau đó đem số ma túy về nhà. Tại nhà, M giấu một số ma túy vào ngăn dưới cùng của tủ lạnh, một số còn lại, Mậu giấu ở gốc nhà. Cách thức bán ma túy của M chủ yếu là liên lạc qua điện thoại hoặc nhắn tin qua Zalo của M rồi chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản mang tên Lê Quang M, địa điểm giao ma tuý là trước cổng nhà của M. Trong khoảng thời gian từ ngày 29/8/2025 đến ngày 10/9/2025, M đã bán trái phép chất ma túy cho nhiều người khác nhau, thu lợi bất chính 1.580.000 đồng, cụ thể:

- Bán cho Nguyễn Văn P, sinh năm 1993, trú tại thôn Đ, xã C, tỉnh Quảng Trị:

+ Lần 1: Khoảng 17 giờ ngày 29/8/2025, bán 06 viên ma túy cho P, với giá 300.000 đồng, hưởng lợi 180.000 đồng. P chuyển tiền vào tài khoản của M;

+ Lần 2: Khoảng 20 giờ ngày 29/8/2025, bán 10 viên ma túy cho P, với giá 500.000 đồng, hưởng lợi 300.000 đồng. Phi chuyển khoản 500.000 đồng vào tài khoản của M;

+ Lần 3: Khoảng 10 giờ ngày 06/9/2025, bán 10 viên ma túy cho P, với giá 500.000 đồng, hưởng lợi 300.000 đồng. Phi chuyển khoản 500.000 đồng vào tài khoản của M;

- Bán cho Hoàng Văn Q, sinh năm 1991, trú tại thôn Đ, xã C, tỉnh Quảng Trị:

+ Lần 1: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05/9/2025, bán 10 viên ma túy cho Q, với giá 500.000 đồng, hưởng lợi 300.000 đồng. Quyền chuyển khoản 500.000 đồng vào tài khoản của M;

+ Lần 2: Khoảng trưa ngày 10/9/2025, bán 10 viên ma túy cho Q, với giá 500.000 đồng, hưởng lợi 300.000 đồng. Quyền chuyển khoản 500.000 đồng vào tài khoản của M;

- Bán cho Nguyễn Anh V, sinh năm 1997, trú tại thôn Đ, xã C, tỉnh Quảng Trị:

+ Lần 1: Khoảng 08 giờ ngày 06/9/2025, bán 10 viên ma túy cho V, với giá 500.000 đồng. Vỹ chưa trả tiền;

+ Lần 2: Khoảng 09 giờ ngày 08/9/2025, bán 06 viên ma túy cho V, với giá 300.000 đồng. Vỹ chưa trả tiền;

+ Lần 3: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 10/9/2025, V chuyển 400.000 đồng vào số tài khoản của M để trả nợ tiền mua ma túy những lần trước. Đến khoảng 20 giờ ngày 10/9/2025, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên V nhắn tin cho Lê Quang M hỏi mua 500.000 đồng ma túy. Sau đó, V điều khiển xe mô tô Sirius, biển kiểm soát: 74G1-001.63 (xe của chị gái Nguyễn Thị Hoài S) đến nhà M để mua ma túy. Khi đến vị trí ngã ba trước nhà M, V dừng xe gọi cho M nhưng M không nghe máy nên nhắn tin hỏi "Mô rồi". Khoảng 02 phút sau, M đi bộ từ nhà ra đưa cho V ma túy được gói 01 cục giấy màu trắng, dạng giấy vệ sinh. V dùng tay phải cầm lấy cục giấy, rồi sờ, nắn, để kiểm tra ma túy. Khi V đang vừa cầm số ma túy mua được, rồi mở ra kiểm tra số ma túy mua được thì bị cơ quan điều tra phát hiện. Mậu bỏ chạy một đoạn thì bị bắt giữ, V vung tay ném số ma tuý đang cầm trên tay phải ra bãi cỏ bên đường thì bị bắt giữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Quang M và Nguyễn Anh V.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Quang M thu giữ nhiều viên nén màu hồng, màu xanh dạng hình trụ tròn. Lê Quang M khai nhận toàn bộ số viên nén màu hồng thu giữ là ma túy tổng hợp loại hồng phiến mua tại khu vực hồ N, phường Đ nhằm bán kiếm lời.

Tại Bản Kết luận giám định số 1235/KL-KTHS ngày 18/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận:

+ Mẫu MTQT: Mẫu 10 viên nén hình trụ tròn màu hồng gửi đến giám định là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 1,00 g.

+ Mẫu MTKX1: Mẫu các viên nén hình trụ tròn màu hồng gửi đến giám định là ma túy Methamphetamine, khối lượng mẫu là 19,20 g. Mẫu các viên nén hình trụ tròn màu xanh gửi đến giám định có khối lượng là 0,20 g. Không tìm thấy các chất ma túy thường gặp trong các viên nén màu xanh.

+ Mẫu MTKX2: Mẫu các viên nén hình trụ tròn màu hồng gửi đến giám định là ma túy Methamphetamine, khối lượng mẫu là 4,53 g.

Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Cáo trạng số: 01/CT-VKSKV5 ngày 24/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lê Quang M về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", quy định tại điểm b,i khoản 2 Điều 251; bị cáo Nguyễn Anh V tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Quang M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Nguyễn Anh V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng:

+ Điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Quang M: 09 năm đến 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

+ Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Anh V: 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Không xử phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và bao bì đựng ma túy; 02 thẻ sim không có giá trị sử dụng.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro màu vàng nhạt; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A24, màn hình cảm ứng, màu đen là tài sản của các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội.

+ 01 xe mô tô biển kiểm soát: 74G1-001.63, nhãn hiệu: YAMAHA, loại Sirius và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 002855 của xe mô tô biển kiểm soát: 74G1-001.63 là tài sản của chị Nguyễn Thị Hoài S (chị gái bị cáo V), bị cáo sử dụng đi mua ma túy, chị S không biết trả lại cho chị Nguyễn Thị Hoài S.

+ Buộc bị cáo Lê Quang M phải nộp lại số tiền do phạm tội mà có: 2.700.000 đồng.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến gì về lời luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Hoài S trình bày: đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe mô tô biển kiểm soát: 74G1-001.63 cho chị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có khiếu nại gì.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, có đủ cơ sở xác định:

Ngày 05/9/2025, Lê Quang M đến khu vực hồ N, phường Đ hỏi mua 6.000.000 đồng ma túy loại hồng phiến, sau đó về cất giấu tại nhà để bán cho người khác. Trong khoảng thời gian từ ngày 29/8/2025 đến ngày 10/9/2025, M

đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn P 03 lần, tổng cộng 26 viên; Hoàng Văn Q 02 lần, tổng cộng: 20 viên và Nguyễn Anh V 03 lần, tổng cộng: 26 viên. Trong lần thứ 3 bán ma túy cho Nguyễn Anh V, bị cáo M đưa 10 viên ma túy cho V, V dùng tay phải cầm lấy, rồi nói với M là nợ tiền mua ma túy, M đồng ý. Sau đó, V mở gói ma túy để kiểm tra số ma túy mua được thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt giữ. Kết luận giám định thể hiện: 10 viên nén màu hồng mà Lê Quang M bán cho Nguyễn Anh V là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,00 g. Kết luận giám định số ma túy thu giữ tại nơi ở của Lê Quang M là loại Methamphetamine, khối lượng là 19,20 g và 4,53 g. Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Như vậy, lời khai nhận của bị cáo Lê Quang M phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác và phù hợp với lời khai của những người làm chứng là Nguyễn Văn P, Hoàng Văn Q và bị cáo Nguyễn Anh V nên có căn cứ xác định bị cáo Lê Quang M có hành vi mua ma túy rồi bán lại cho nhiều người khác nhằm kiếm lời, với tổng khối lượng: 24,73 gam. Hành vi của bị cáo M đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025. Điều luật có khung hình phạt từ 07 -15 năm tù.

Đối với Nguyễn Anh V: Bị cáo khai nhận mua 10 viên ma túy của Lê Quang M mục đích để sử dụng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy được hiểu là hành vi cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào (như trong nhà, ngoài vườn, trên người, trong hành lý...) mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Bị cáo V đã cầm ma túy trên tay sau khi mua ma túy của M nên hành vi của V cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 BLHS. Điều luật có khung hình phạt từ 03 năm đến 05 năm tù.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an trên địa bàn. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Anh V là lao động chính, gia đình hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị cáo thờ cúng liệt sỹ (cô của bị cáo) là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: xét tính chất hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian khá dài mới đủ sức răn đe, phòng ngừa chung. Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án. Do các bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và các đồ vật thu giữ:

[6.1] Số ma túy còn lại sau giám định và các bao bì đựng ma túy. Đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6.2] 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro, bên trong gắn thẻ sim Viettel, số thuê bao 0974419890; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A24, bên trong có gắn một thẻ sim Viettel, số thuê bao 0356239085, là điện thoại của các bị cáo sử dụng vào phương tiện phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Riêng thẻ sim không có giá trị sử dụng, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6.3] 01 xe mô tô biển kiểm soát: 74G1-001.63, nhãn hiệu: YAMAHA, loại Sirius và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 002855 của xe mô tô biển kiểm soát: 74G1-001.63 là tài sản của chị Nguyễn Thị Hoài S (chị gái bị cáo V), bị cáo mượn xe sử dụng vào việc đi mua ma túy sử dụng nhưng chị S không biết nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho chị Nguyễn Thị Hoài S.

[6.4] Bị cáo Lê Quang M thu được số tiền do phạm tội mà có, tổng cộng: 2.700.000 đồng, do đó căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quang M (Đường) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo Nguyễn Anh V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và 2025, xử phạt bị cáo Lê Quang M: 09 (Chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/9/2025.

3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh V: 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/9/2025.

4. Về vật chứng, tài sản thu giữ: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 túi niêm phong ký hiệu mã số MT1235/PC04, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm

phong và hình dấu của Phòng K- Công an tỉnh Q; 01 vỏ bao thuốc lá JET, màu trắng, kích thước (9,5x06x2,5)cm; 01 mảnh nylon trong suốt kích thước (24,5x06) cm; 01 mảnh nylon trong suốt, kích thước (26,5x2,5)cm; 01 mảnh giấy màu trắng, kích thước (21x09)cm; 01 khẩu trang màu đen, kích thước (24x12)cm; 01 dây thun màu vàng; 01 dây thun màu đỏ; 01 bao nylon màu xanh, kích thước (09x06) cm; 02 mảnh giấy màu trắng, mỗi mảnh có kích thước (17x12)cm; 01 mảnh nylon trong suốt, màu trắng, dài 06cm (tất cả các vật này đã qua sử dụng); 01 thẻ sim mạng V1, có in dãy số 8984 0480 0092 0040 582, số thuê bao 0974419890; 01 thẻ sim Viettel in dãy số 8984 04800 03168 74166, số thuê bao 0356239085.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro màu vàng nhạt, số IMEI: 353075118912794; số MEID: 35307511891279 và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A24, màn hình cảm ứng, màu đen, số IMEI 1: 350226697826573; số IMEI 2: 354376247826577.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Hoài S: 01 xe mô tô biển kiểm soát: 74G1-001.63, màu đen- đỏ, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại Sirius, số máy: 5C63-410074; số khung: C630AY410019, dung tích xi lanh: 110cm^3 và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 002855 của xe mô tô biển kiểm soát: 74G1-001.63

(Các vật chứng hiện có tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/3/2026. Riêng giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 002855 có tại hồ sơ vụ án).

- Buộc bị cáo Lê Quang M phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền: 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND KV 5;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS KV5;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quý